

BÁO CÁO IR QUÝ II/2021

MST

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ MST

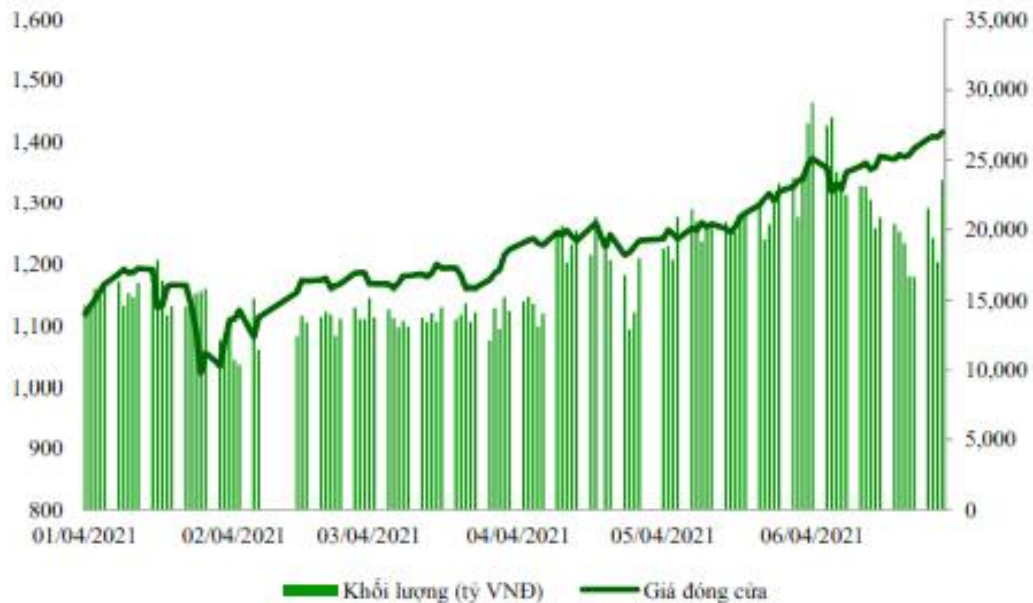
MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM	1
1.	Điểm nhấn TTCK 6 tháng đầu năm 2021	1
2.	Biến động mức định giá của VN Index	3
3.	Điểm nhấn đầu tư nước ngoài	4
4.	Điểm nhấn chỉ số VN30	5
5.	Điểm nhấn chứng khoán phái sinh	7
II.	TỔNG QUAN NGÀNH XÂY DỰNG	9
III.	HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA MST	10
1.	Các chỉ số sinh lời	10
2.	Các chỉ số tăng trưởng	11
3.	Các chỉ số hiệu quả hoạt động	12
4.	Các chỉ số về sức khỏe tài chính	13
5.	Các chỉ số về dòng tiền	14
6.	Tổng hợp giao dịch cổ phiếu	15
IV.	TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ MST 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021	16

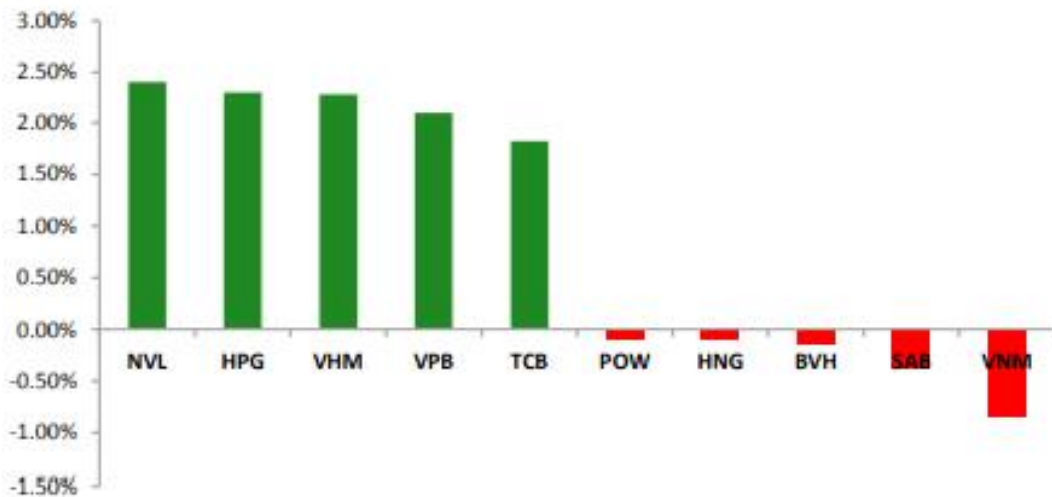
I. TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

1. Điểm nhấn TTCK 6 tháng đầu năm 2021

VN Index 6 tháng đầu năm 2021



Cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số 6 tháng đầu năm 2021



Nguồn: Finnpro, Bloomberg

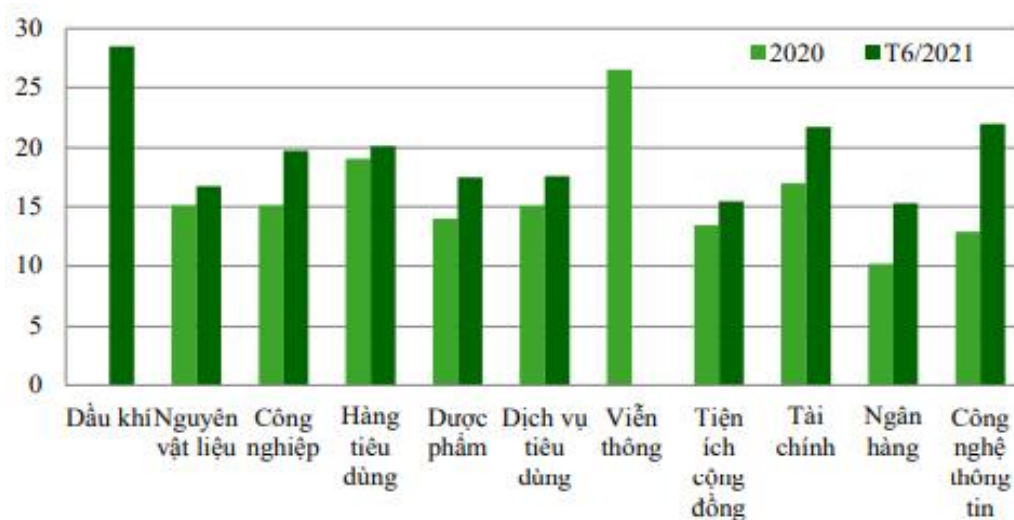
Sau giai đoạn tăng nhanh và mạnh trước đó của năm 2020, thị trường chứng khoán tháng đầu năm 2021 chịu áp lực điều chỉnh nhất định. Chỉ số giảm xuống 1.023,94 điểm vào cuối tháng 1, sau đó thành công vượt đỉnh cao nhất trong lịch sử (năm 2018) để hướng tới chinh phục ngưỡng cao hơn. Điều này cho thấy nhà đầu tư tiếp tục đặt niềm tin vào triển vọng kinh tế trong bối cảnh nỗ lực kiểm soát và đẩy lùi dịch bệnh.

Chỉ số tăng đi cùng với thanh khoản cải thiện. Thanh khoản tăng từ 16.725 tỷ đồng/phiên trong tháng 2 lên 32.000 tỷ đồng/phiên trong tháng 6. Xu hướng tăng thanh khoản được dẫn dắt bởi sự tham gia tích cực hơn của nhà đầu tư cá nhân. Thị trường chứng khoán trở thành kênh đầu tư hấp dẫn, thu hút dòng tiền với số lượng tài khoản mở mới liên tục, duy trì bình quân trên 100.000 tài khoản/tháng trong giai đoạn gần đây.

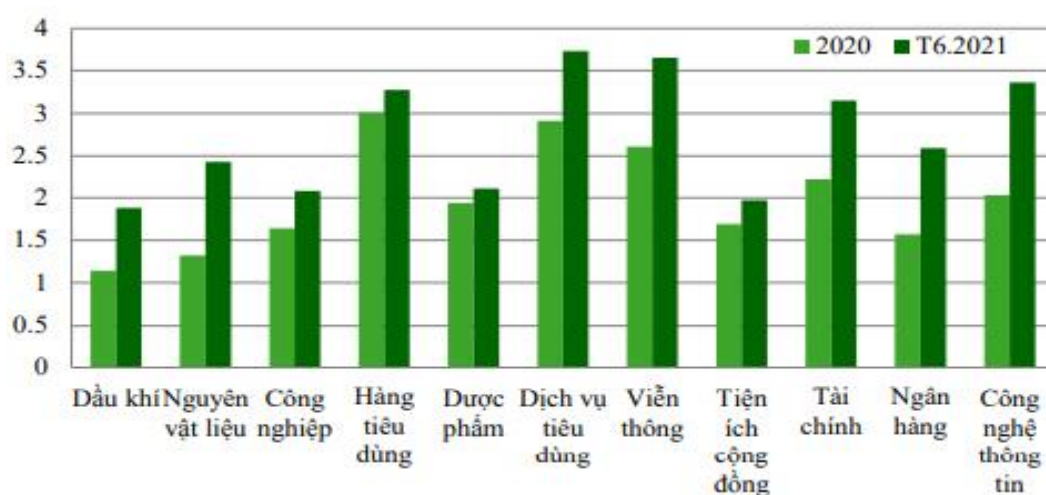
Đà tăng được dẫn dắt bởi một số cổ phiếu vốn hóa lớn như NVL, HPG, VHM và nhóm ngân hàng (tiêu biểu là VPB và TCB). Ngược lại, BVH, SAB và VNM là các cổ phiếu đóng góp nhiều nhất ở chiều giảm điểm của VN Index.

2. Biến động mức định giá của VN Index

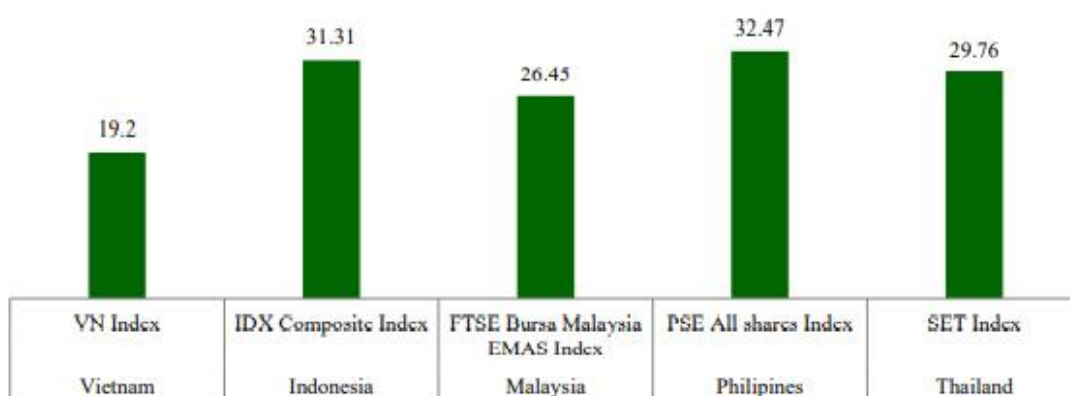
P/E các nhóm ngành trên TTCK Việt Nam tại thời điểm cuối năm 2020-Q2/2021



P/B các nhóm ngành trên TTCK Việt Nam tại thời điểm cuối năm 2020-Q2/2021



P/E của các TTCK trong khu vực ASEAN tại thời điểm 30/6/2021



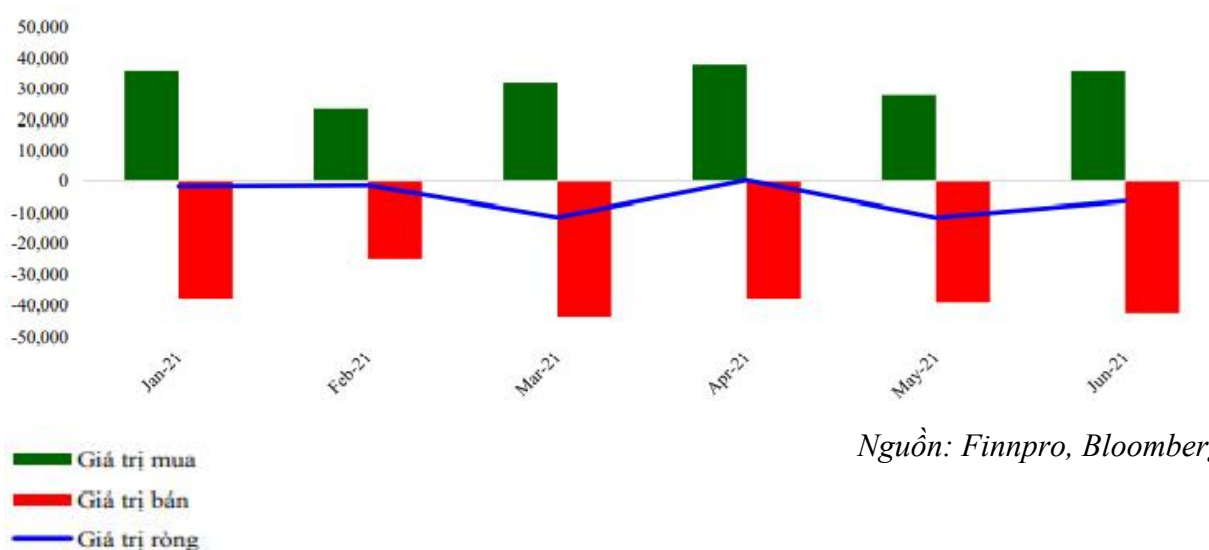
Nguồn: Finnpro, Bloomberg

3. Điểm nhấn đầu tư nước ngoài

Top mua bán ròng 6 tháng đầu năm 2021 (triệu VND)



Tổng giá trị khối ngoại trên cả 3 sàn HSX, HNX và UpCOM (tỷ VND)



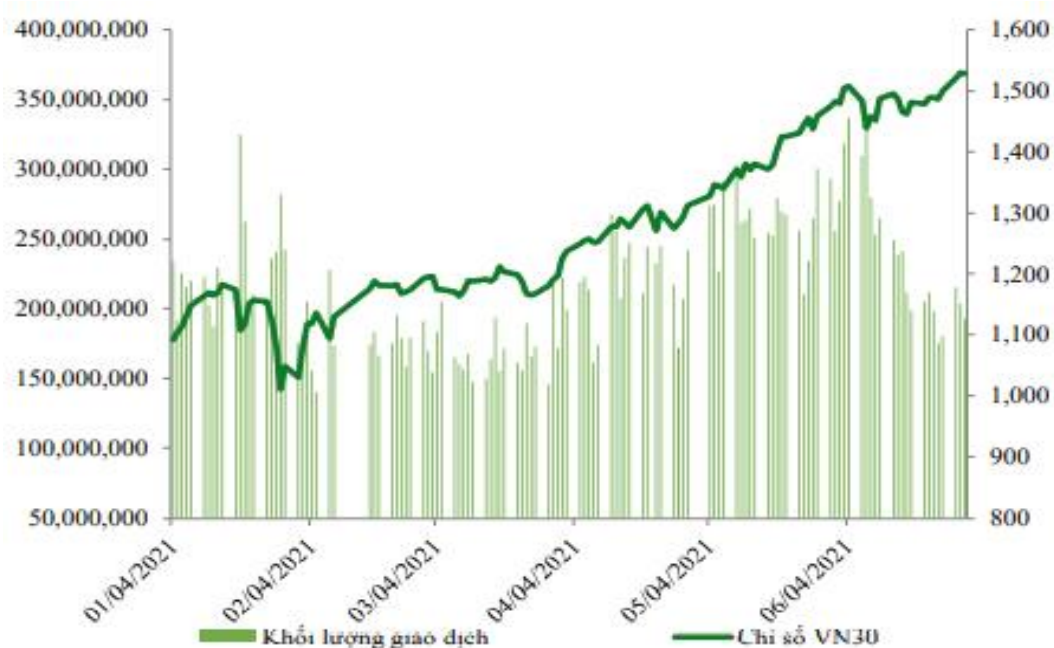
Nguồn: Finnpro, Bloomberg

Trong nửa đầu năm 2021, do ảnh hưởng từ đại dịch Covid-19, xu hướng bán ròng của nhà đầu tư nước ngoài vẫn là chủ đạo, trong đó giai đoạn duy nhất mà khối ngoại mua ròng là tháng 04 năm nay với giá trị chỉ hơn 71 tỷ, tương ứng với thời điểm VN Index vượt đỉnh lịch sử 1,200 điểm. Tính tới ngày 29/06/2021, giá trị bán ròng của khối ngoại đạt tổng cộng 32,469.82 tỷ VND trên cả ba sàn HSX, HNX và UpCom.

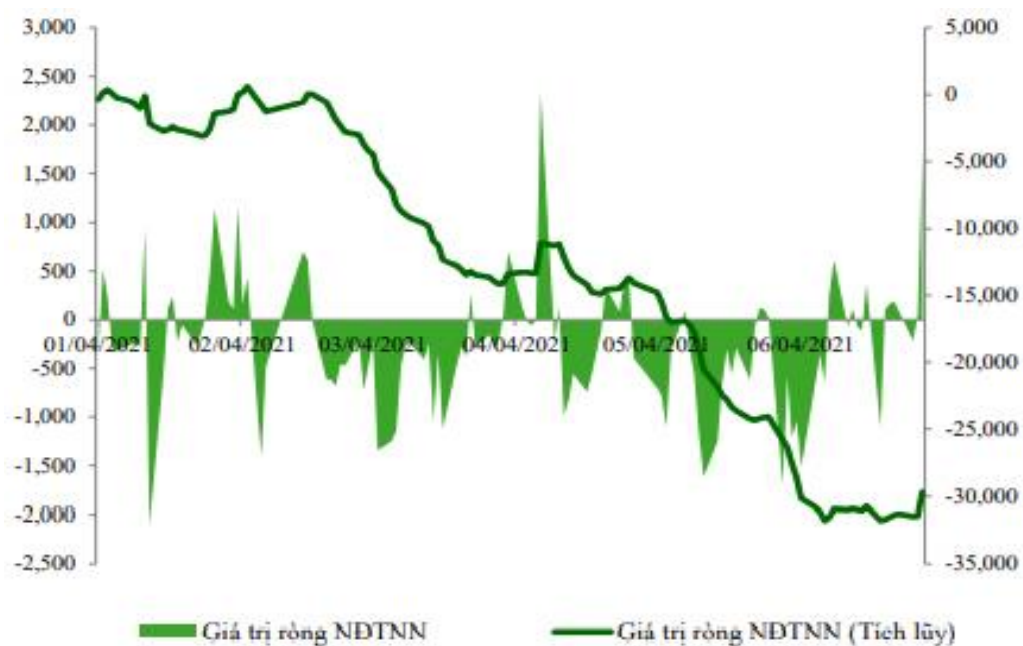
Cũng trong nửa đầu năm 2021, khối ngoại mua ròng nhiều nhất là chứng chỉ quỹ FUEVFNVD cùng một số mã bluechips (VHM, MWG, STB, PLX). Ngược lại, các cổ phiếu thuộc nhóm Ngân hàng (MBB, VPB, CTG) cùng VNM, HPG bị khối ngoại bán mạnh tay.

4. Điểm nhấn chỉ số VN30

Top mua bán ròng 6 tháng đầu năm 2021 (triệu VND)



Tổng giá trị khối ngoại trên cả 3 sàn HSX, HNX và UpCOM (tỷ VND)



Nguồn: Finnpro, Bloomberg

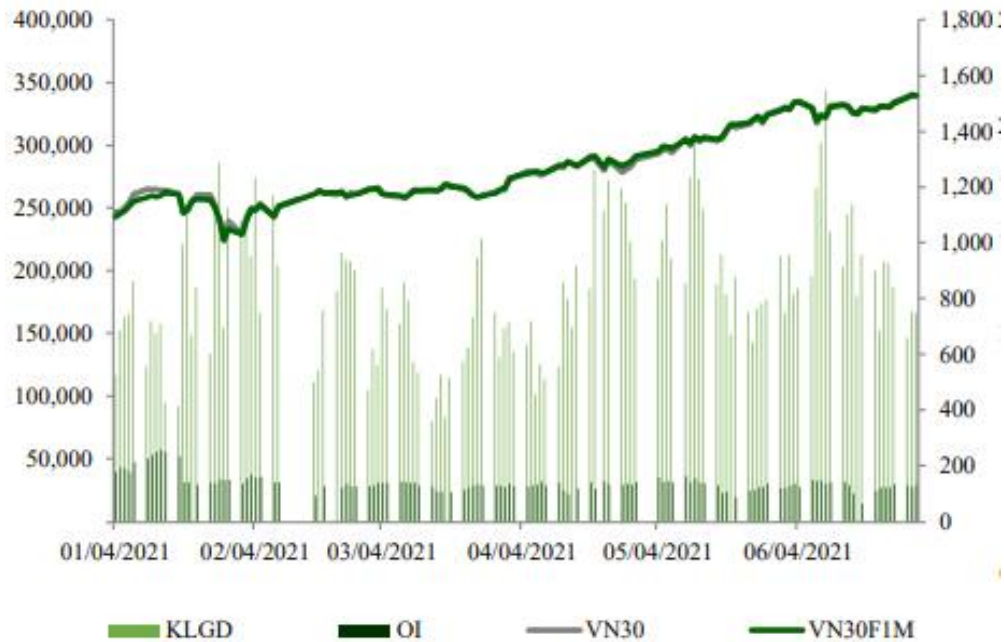
Kết thúc Q2.2021, chỉ số VN30 đóng cửa ở mức 1,529 điểm. Tính từ đầu năm 2021, chỉ số VN30 tăng trưởng 39.7% và riêng trong Q2.2021 tăng trưởng 26.9%. Mặt bằng thanh khoản tiếp tục tăng mạnh, giá trị giao dịch trung bình mỗi phiên đạt 12,223 tỷ đồng (+284% YoY), khối lượng giao dịch trung bình mỗi phiên đạt hơn 254 triệu cổ phiếu (+111% YoY). Các phiên giao

dịch đầu tháng 6 ghi nhận giá trị giao dịch kỷ lục trong lịch sử của chỉ số VN30, với phiên đỉnh điểm đạt hơn 18,000 tỷ đồng.

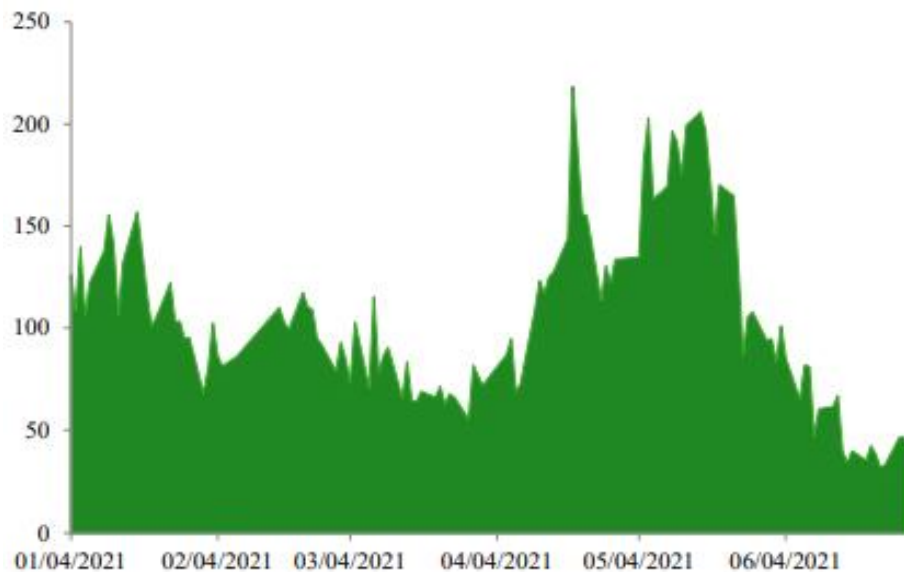
Xu hướng chủ đạo của khối ngoại vẫn là bán ròng với các mã trong rổ chỉ số VN30, với tổng khối lượng bán ròng tích lũy trong 1H.2021 đạt 29,695 tỷ đồng, giá trị giao dịch trung bình khối ngoại mỗi phiên đạt -247 tỷ đồng.

Nếu không có gì thay đổi, chỉ số VN30 kỳ cơ cấu tháng 7/2021 sẽ thêm SAB, GVR và ACB vào rổ cổ phiếu và loại REE, SAB và TCH. Rổ cổ phiếu mới của chỉ số VN30 sẽ có hiệu lực kể từ ngày 2/8/2021.

5. Điểm nhấn chứng khoán phái sinh



Tổng giá trị giao dịch CW (tỷ VND)



Nguồn: Finnpro, Bloomberg

Nhìn chung, nửa đầu năm 2021 chứng kiến sự tăng trưởng tích cực của thị trường chứng khoán phái sinh, từ cả hợp đồng tương lai chỉ số VN30 và chứng quyền có đảm bảo.

VN30FIM tăng điểm đi cùng khối lượng giao dịch sôi động. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng tương lai trung bình mỗi phiên đạt 200.855 tỷ đồng, tăng 86,5% so với cùng kỳ năm 2020. Điều này cho thấy sức hấp dẫn của thị trường trong mắt nhà đầu tư cũng như niềm tin vào triển vọng thị trường.

Thị trường chứng quyền cũng trở thành một kênh đầu tư thu hút dòng tiền với khối lượng giao dịch tăng trưởng. Hiện tại có 7 công ty chứng khoán tham gia phát hành các mã CW dựa trên 20 mã cổ phiếu cơ sở. Thị trường đang hướng tới đỉnh mới cùng thanh khoản bứt phá từ tháng 5.2021. Trong đó, giá trị giao dịch trung bình trong Q2.2021 đạt 109,3 tỷ đồng (+103,5% YoY).

II. TỔNG QUAN NGÀNH XÂY DỰNG

Ngành xây dựng 6 tháng đầu năm 2021 tăng 5,59%, chỉ cao hơn tốc độ tăng 4,54% của cùng kỳ năm 2020, đóng góp 0,37 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế.

Hoạt động SXKD của các doanh nghiệp ngành xây dựng quý II/2021 vẫn còn nhiều khó khăn với hơn 48,6% số doanh nghiệp nhận định tình hình SXKD khó khăn hơn quý I/2021, và 34,1% số doanh nghiệp nhận định tình hình SXKD vẫn ổn định. Trong quý II/2021, đợt dịch Covid-19 lần thứ tư xảy ra với nhiều ổ dịch bùng phát đã ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế nói chung và hoạt động xây dựng nói riêng. Các ngành, các cấp từ Trung ương đến địa phương tiếp tục phải thực hiện “nhiệm vụ kép” vừa phòng chống dịch Covid-19 vừa phục hồi và phát triển nền kinh tế.

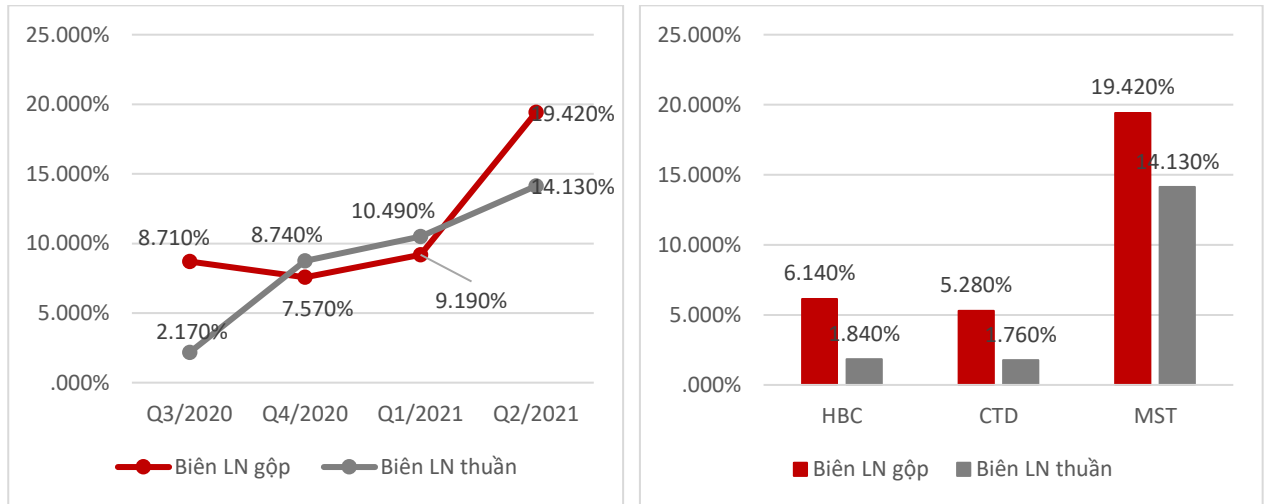
Tỷ lệ lao động trong các doanh nghiệp xây dựng nhìn chung duy trì ở mức tương đối ổn định. Tuy nhiên, từ đầu năm 2021, giá nguyên vật liệu xây dựng, đặc biệt giá thép tăng cao đã ảnh hưởng lớn tới chi phí sản xuất của các doanh nghiệp xây dựng. Có tới 43,5% doanh nghiệp nhận định tổng chi phí sản xuất trên 1 đơn vị sản phẩm tăng so với quý I/2021, khiến doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong khâu tiêu thụ sản phẩm. Chi phí nhân công trực tiếp cũng theo đà xu hướng tăng, khiến cho các doanh nghiệp gặp rất nhiều áp lực.

Tuy nhiên, các cơ quan quản lý nhà nước và ngân hàng đã có những động thái tích cực trong việc giải quyết vướng mắc về thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho ngành xây dựng. Ngoài ra, cũng có rất nhiều tác động ảnh hưởng tích cực tới toàn ngành như: Có nhiều nhà đầu tư lớn và thông thái hơn tham gia xây dựng với yêu cầu cao hơn về quy mô và phân phối dự án; Gia tăng mức độ quan tâm của khách hàng đối với các tòa nhà “thông minh”; Khách hàng chú trọng nhiều hơn đến tính bền vững trong ngành; Một thị trường thay đổi, cùng với tiến bộ công nghệ và những nhân tố mới có tính đột phá sẽ tạo ra cú hích thay đổi toàn diện hoạt động của ngành; Những cú hích như công nghệ sản xuất mới, quá trình số hóa sản phẩm, số hóa các kênh bán hàng, công nghệ vật liệu mới đều được dự báo tăng lên so với giai đoạn trước...

III. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA MST

1. Các chỉ số sinh lời

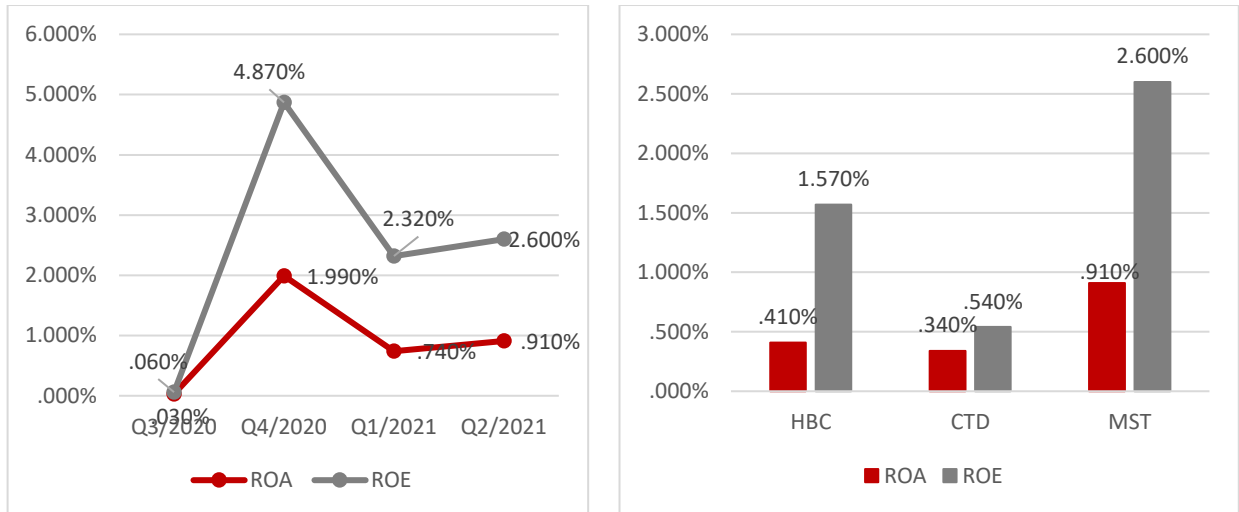
Hình 1: Biên Lợi nhuận



Các chỉ số biên lợi nhuận gộp và biên lợi nhuận thuần đều duy trì xu hướng tăng trưởng ấn tượng hơn 10% trong 4 quý liên tiếp. So sánh với các doanh nghiệp cùng ngành thì biên lợi nhuận của MST là cao nhất ngành, tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp trên thị trường.

2. Các chỉ số tăng trưởng

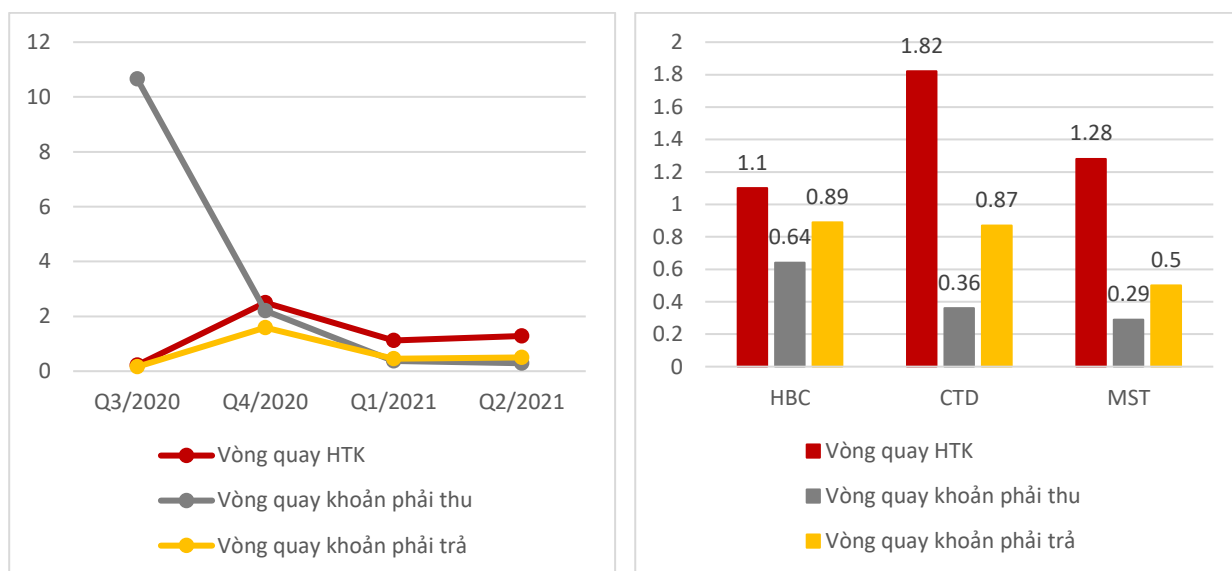
Hình 2: Chỉ số ROA & ROE



Cả hai chỉ số ROA lẫn ROE đều duy trì xu hướng tăng mạnh với giá trị lần lượt là 0,91% và 2,60% tại Q2/2021, giúp MST có sự tăng trưởng vượt trội so với các doanh nghiệp cùng ngành.

3. Các chỉ số hiệu quả hoạt động

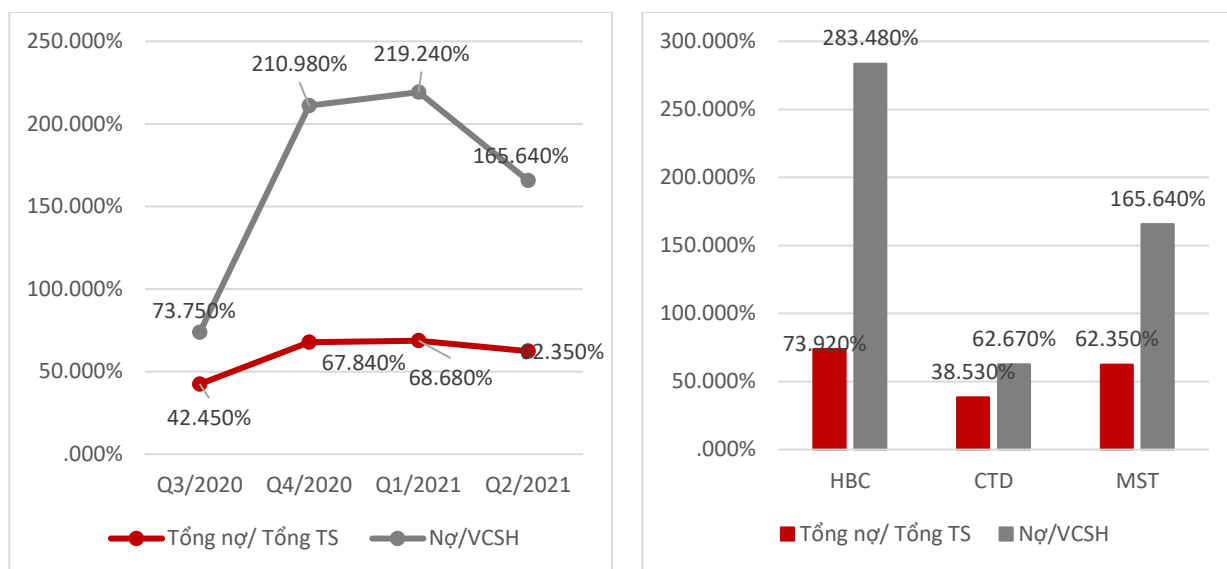
Hình 3: Các chỉ số hoạt động



Vòng quay kinh doanh của MST tiếp tục được cải thiện theo xu hướng tích cực và nằm trong nhóm những công ty tốt nhất khi so sánh với ngành. Cụ thể, các khoản phải trả gần như là tương đương trong khi vòng quay phải thu giảm mạnh và vòng quay hàng tồn kho tăng nhẹ qua các quý. Mặc dù tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận rất ấn tượng nhưng chiến lược đàm phán với nhà cung cấp và khách hàng của doanh nghiệp vẫn được duy trì rất hiệu quả và hợp lý. Tuy nhiên, khâu quản lý hàng tồn kho của MST cần có những biện pháp nâng cao, cải thiện để tăng cường hiệu quả hoạt động của công ty.

4. Các chỉ số về sức khỏe tài chính

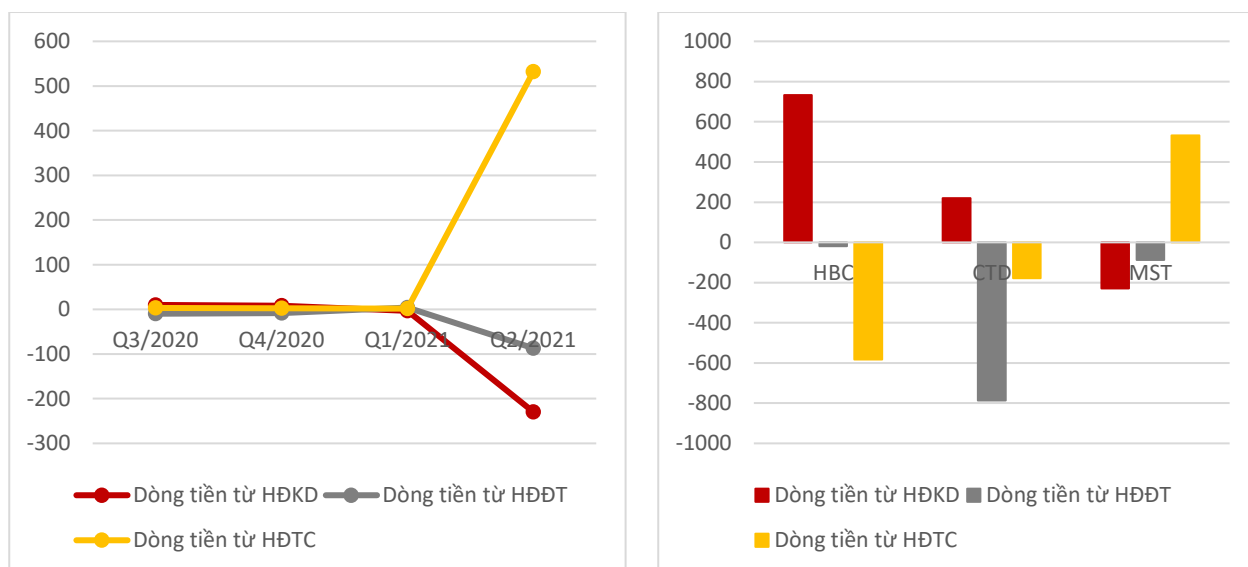
Hình 4: Các chỉ số về sức khỏe tài chính



Tỷ lệ Tổng nợ/Tổng Tài sản của MST tăng dần qua các quý, trong khi tỷ lệ Nợ/VCSH tăng gấp đôi so với số liệu Q3/2020. Tuy nhiên, so với các doanh nghiệp cùng ngành, tỷ lệ về đòn bẩy tài chính của MST chỉ đạt mức trung bình.

5. Các chỉ số về dòng tiền

Hình 5: Các chỉ số về dòng tiền



Dòng tiền thuần trong Q2/2021 của công ty vẫn chủ yếu đến từ hoạt động tài chính, mặc dù đạt mức lợi nhuận và doanh thu khá ấn tượng nhưng dòng tiền từ hoạt động kinh doanh vẫn có giá trị nhỏ hơn 0.

So sánh với các doanh nghiệp trong cùng ngành thì dòng tiền của MST không chiếm được ưu thế khi dòng tiền thuần trong quý của HBC và CTD đều chủ yếu đến từ hoạt động kinh doanh.

6. Tổng hợp giao dịch cổ phiếu

Thông kê giao dịch cổ phiếu MST trong Quý 2/2021

Thông kê giao dịch cổ phiếu MST

Sàn giao dịch	HNX	Giá đóng cửa (đồng)	14,200
Số lượng cổ phiếu	65,519,986	Vốn hóa TT (Triệu đồng)	930,384
Tổng số phiên	62	Biến động giá	2,700(23.48%)
Tổng KL khớp (cp)	38,269,732	Giá đóng cửa cao nhất	14,700
Tổng GT khớp (triệu đồng)	499,601	Giá đóng cửa thấp nhất	11,400
Tổng KL đặt mua (cp)	57,899,744	KLGD/ngày (cp)	617,254
Tổng KL đặt bán (cp)	67,229,355	KLGD nhiều nhất (cp)	2,690,613
		KLGD ít nhất (cp)	164,800

Nguồn: CafeF

Diễn biến giá cổ phiếu MST



Nguồn: CafeF

IV. TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ MST 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Trong năm 2021, MST dự kiến đem về trên 1,000 tỷ đồng doanh thu và 100 tỷ đồng lãi trước thuế, đồng loạt tăng trưởng gần 300% so với con số thực hiện năm 2020. Các dự án dự kiến đem lại doanh thu năm 2021 cho MST (hợp nhất cả Công ty con Trainco - CTCP Xây dựng hạ tầng đô thị và Giao thông) là hợp đồng tổng thầu EPC khoảng 900 tỷ đồng; Công ty MST và công ty con Traico thực hiện một số dự án đầu tư công doanh thu khoảng 135 tỷ, cùng với những gói thầu và dự án đã và đang nghiên cứu ngay từ đầu năm 2021. Trong năm nay MST cũng dự kiến kế hoạch trả cổ tức năm 2021 theo tỷ lệ khoảng 15%.

Kết thúc quý 2, doanh thu thuần đạt 121,3 tỷ đồng cao gấp 5,8 lần cùng kỳ, giá vốn hàng bán cũng tăng cao nhưng MST vẫn lãi gộp 23,6 tỷ đồng, tăng mạnh so với con số 2,4 tỷ đồng cùng kỳ 2020. MST lãi sau thuế 17 tỷ đồng trong khi cùng kỳ lỗ hơn 2 tỷ đồng.

MST cho biết trong kỳ công ty tiếp tục thực hiện các hợp đồng xây lắp lớn đã trúng thầu và ký kết từ cuối năm 2020 và đã nghiệm thu được một phần.

Đồng thời, công ty nghiệm thu đúng tiến độ của hợp đồng tổng thầu EPC dự án I-Tower. Bên cạnh đó các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết cũng đem lại lợi nhuận cao so với cùng kỳ.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2021, MST đạt 201,5 tỷ đồng doanh thu thuần cao gấp 5,6 lần cùng kỳ, LNST đạt 29 tỷ đồng trong khi cùng kỳ chỉ có 388 triệu đồng. Tiền và các khoản tương đương tiền tăng mạnh từ 6,5 tỷ đồng lên 222 tỷ đồng tuy nhiên khoản phải thu ngắn hạn cũng tăng thêm 39% so với đầu năm, tương ứng tăng thêm 341 tỷ đồng, lên 1.218 tỷ đồng và chiếm 57,5% tổng tài sản của doanh nghiệp.

Trong 6 tháng cuối năm: Công ty đang triển khai các dự án lớn thi công dự án I – Tower Quy Nhơn, một số dự án đầu tư công và dự án vốn ngân sách khác. Quý 3 tới, Công ty có thể tham gia đầu tư/đấu giá một số dự án bất động sản tại Long An, An Giang và tổng thầu thi công xây dựng tại khu dân cư, hạ tầng tại các địa bàn trên. Ngoài ra, Trainco đang là nhà đầu tư đề xuất một số dự án tại Đại học Quốc Gia Hồ Chí Minh và Hà Nội.

Các dự án trên đảm bảo cho lợi nhuận hợp nhất của MST đạt kế hoạch 100 tỷ đồng năm nay, khoảng 120-150 tỷ đồng năm sau và đảm bảo kế hoạch dự kiến cho giai đoạn sắp tới.

Trong thời gian tới, ngoài việc tiếp tục phát huy các dự án sẵn có và các dự án đang trong quá trình phát triển, MST còn xây dựng chiến lược hợp tác toàn diện với một số đối tác lớn như Vina2 (Tiền thân là Vinaconex2) và HD Bank, MIK Group, VP Bank, các Đại học Quốc Gia HCM và Hà Nội, trên cơ sở phát huy khả năng phát triển dự án của MST và Trainco, cùng các quỹ đất đã và đang xúc tiến. Việc hợp tác này sẽ tạo thành hệ sinh thái bền vững, đảm bảo các dự án trung và dài hạn, tăng cường vị thế cạnh tranh của MST.

